**Khuôn khổ pháp luật hiện hành về hợp tác xã ở Việt Nam và các kiến nghị sửa đổi nhằm cải thiện khả năng tiếp cận và mở rộng thị trường trong bối cảnh kinh tế tuần hoàn**

*TS Trần Văn,*

*Phó Chủ nhiệm Ủy ban TCNS của Quốc hội khóa XIII*

*Kính thưa chủ tọa Hội thảo,*

*Kính thưa quý vị đại biểu,*

Tôi rất vinh dự khi được Văn phòng Quốc hội mời tham gia hội thảo quan trọng này, được lắng nghe nhiều ý kiến quý báu từ các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, chuyên gia trong và ngoài nước. Sau đây tôi xin trình bày tham luận từ góc nhìn của bản thân về “Khuôn khổ pháp luật hiện hành về hợp tác xã ở Việt Nam và các kiến nghị sửa đổi nhằm cải thiện khả năng tiếp cận và mở rộng thị trường trong bối cảnh kinh tế tuần hoàn”.

***1. Một số vấn đề từ thực tiễn***

Khi còn công tác ở Ban Kinh tế Trung ương, tôi và một số đồng chí đã được giao nhiệm vụ nghiên cứu về kinh tế hợp tác và hợp tác xã trong lúc Ban Kinh tế Trung ương chủ trì tổng kết thực tiễn, xây dựng đề án báo cáo Trung ương để có Nghị quyết số 13-NQ/TW của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, làm cơ sở để Quốc hội thảo luận, thông qua Luật Hợp tác xã (2003). Tiếp đó, ở khóa 13 của Quốc hội, tôi lại được tham gia xây dựng Luật Hợp tác xã (2012) với tư cách là đại biểu Quốc hội, và giờ đây là nghiên cứu, tham gia ý kiến cho Dự án Luật Các tổ chức kinh tế hợp tác.

Cũng như trước đây, Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5, khóa XIII *về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới* đã một lần nữa khẳng định kinh tế tập thể là thành phần kinh tế quan trọng phải được cùng cố phát triển cùng kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Đảng ta đã khẳng định phát triển kinh tế tập thể là *xu thế tất yếu,* *phù hợp với kinh tế thị trường* định hướng XHCN, xuất phát từ *nhu cầu thiết thực* bảo vệ lợi ích và tạo điều kiện cho các thành viên sản xuất kinh doanh hiệu quả phát triển bền vững.

Mặc dù vị trí, vai trò của kinh tế tập thể mà trọng tâm là các hợp tác xã luôn được khẳng định trong các văn kiện của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhưng việc phát triển kinh tế tập thể ở nước ta vẫn còn xa các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Trong những nguyên nhân mà Nghị quyết 20 của Đảng đã chỉ ra, tôi rút ra ba nguyên nhân cần đặc biệt quan tâm trong thiết kế, xây dựng Dự án Luật Các tổ chức kinh tế tập thể lần này. Đó là các nguyên nhân về: *nhận thức, chính sách hỗ trợ* và *chất lượng nguồn nhân lực*.

Tôi còn nhớ là Luật Hợp tác xã (2012) đã được Quốc hội khóa XIII thảo luận rất kỹ và đổi mới hoàn toàn so với Luật 2003 khi đã thể hiện rõ hơn bản chất của HTX được thành lập trên cơ sở tự nguyện, hợp tác, bình đẳng, đồng sở hữu, tương trợ lẫn nhau giữa các thành viên HTX nhằm mang lại lợi ích cho thành viên thông qua việc đáp ứng như cầu chung của thành viên. Luật năm 2012 cũng quy định khá đầy đủ chính sách hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước. Tuy nhiên, trong thực tế thì còn khá nhiều quy định của luật chậm được hướng dẫn thi hành, nhiều điều khoản còn vướng mắc, bất cập.

Do đó, dù đến cuối năm 2021, cả nước đã có hơn 27 nghìn HTX, tăng gấp 2,5 lần so năm 2001 nhưng tôi nhận thấy bên cạnh một số mô hình HTX, Liên hiệp HTX hoạt động tốt, hiệu quả, còn khá nhiều HTX hình thức, chạy theo chỉ tiêu, thành tích, chưa mang lại hiệu quả thiết thực cho các xã viên; hậu quả từ những đổ vỡ của một số HTX giai đoạn trước chậm được xử lý; các cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX chưa đi kèm với nguồn lực tài chính công tương xứng; năng lực quản lý, chất lượng cán bộ chủ chốt của HTX còn hạn chế nên nhiều HTX chưa đảm bảo được các nguyên tắc tối thiểu của kinh tế hợp tác là *hành động chung* trong tất cả các khâu của chuỗi giá trị từ sản xuất, tồn trữ, chế biến, tiêu thụ.

***2. Hướng tới tương lai với Dự thảo Luật***

**(1)** Trở lại với nguyên nhân thứ nhất là *nhận thức* về kinh tế hợp tác và mong muốn có những giải pháp trong thiết kế, xây dựng Luật Các tổ chức kinh tế hợp tác lần này, tôi thấy cần phải nhấn mạnh nhận thức kinh tế tập thể với nòng cốt là HTX vẫn tiếp tục phát triển, phát huy những giá trị cốt lõi như một xu thế tất yếu, khách quan. Sản xuất càng phát triển, nhu cầu hợp tác lại càng cao do người dân khó có thể tự mình xây dựng được quy trình, quy phạm, áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hay xây dựng thương hiệu, thị trường, thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ để nâng cao giá trị sản phẩm. Đó là chưa kể đến việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ.

Dự án Luật cần được thiết kế để nhận thức về kinh tế tập thể, HTX chuyển từ *tự phát* sang *tự giác.* Từ đó xây dựng các quy định pháp luật về điều kiện, quy trình, thủ tục để tổ chức kinh tế hợp tác ra nhập thị trường và phát triển, quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, cơ chế chính sách hỗ trợ, đặc thù cần phải được thiết kế sao cho đơn giản nhất, không phụ thuộc vào quy mô, hình thức của tổ chức kinh tế tập thể và có lợi nhất cho tổ chức kinh tế tập thể và các thành viên tham gia. Để làm sao cho các hộ, cá nhân sản xuất kinh doanh, khi tiếp cận Luật Các tổ chức kinh tế hợp tác, phải thấy rằng *đây chính là lối thoát, hướng đi của mình***,** thấm nhuần tư tưởng kinh tế hợp tác là hành động chung vì chính quyền lợi của mình.

Tôi xin dẫn ra một ví dụ về tính bao phủ của kinh tế hợp tác ở CHLB Đức cho thấy nhận thức về kinh tế hợp tác ở ngay trong lòng nền kinh tế thị trường hoàn hảo đã chuyển từ *tự phát* sang *tự giác* từ rất lâu rồi và đây thực sự là một cuộc cách mạng khi người dân nhận thức rằng kinh tế tập thể luôn đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất.

Theo ***deutschland.de***, thì một ngày bình thường của một người dân Đức sẽ diễn ra như sau: Ông Müller thức dậy lúc 7 giờ sáng. Ông uống cà phê với sữa của một trong 250 HTX bò sữa ở Đức và bánh mì mua của một trong số 17.000 thợ làm bánh là xã viên của HTX bánh mỳ. Bơ và mứt được mua trong một siêu thị HTX như Rewe oder Edeka. Ông Müller rời căn hộ của mình, vốn được thuê từ một trong 2000 HTX nhà ở của Đức. Ông đi làm trên chiếc xe taxi của một HTX taxi, đọc nhật báo TAZ của HTX xuất bản phát hành. Trên đường về nhà, ông Müller rút tiền từ ngân hàng HTX Volksbank hoặc Raiffeisenbank do ông là thành viên.

Nhận thức cũng có thể hiện diện ở quy định về số lượng thành viên HTX. Tại sao 2 người muốn hợp tác với nhau để làm một việc gì đó ta lại cho là chưa đủ để thành lập HTX trong khi chúng ta đang muốn đưa hàng triệu hộ kinh doanh cá thể lên thành doanh nghiệp và chúng ta có doanh nghiệp theo hình thức TNHH một thành viên? Nếu HTX của 2 người thành công thì rất có thể sẽ thu hút thêm nhiều thành viên tham gia. Cách đây 160 năm, HTX đầu tiên ở nước Đức là do 2 người thành lập.

Nhận thức cũng có thể liên quan đến quy định về sở hữu tập thể bên cạnh sở hữu nhà nước và sở hữu tư nhân trong bối cảnh của cuộc CMCN 4.0, nền kinh tế số, khi các giá trị vô hình (thương hiệu, thị phần, bí quyết công nghệ, lợi thế kinh doanh,…) ngày càng đóng vai trò quan trọng trong giá trị sản phẩm, dịch vụ. Ngay như nhờ có các ứng dụng nền tảng số của kinh tế chia sẻ (của Grab, Go-Jek, Bee…) mà nhiều hợp tác xã vận tải taxi được hình thành, thu hút hàng chục vạn lái xe.

Nhận thức cũng liên quan đến thiết kế hệ thống quản lý nhà nước về kinh tế tập thể khi chúng ta thực sự tôn trọng sự lựa chọn của người dân. Nhận thức cũng liên quan tới tính đa dạng ngành nghề, hình thức, quy mô kinh tế tập thể. Chúng ta đã đi từ tổ vần công, đổi công đến HTX bậc thấp, HTX bậc cao, HTX kiểu mới, Liên hiệp HTX làm dịch vụ cho xã viên, và nay là Liên đoàn HTX (theo Dự thảo Luật)… tuy nhiên mới chỉ tập trung trong lĩnh vực nông nghiệp, TTCN… mà còn khá hiếm hoi trong nhiều lĩnh vực khác của nền kinh tế[[1]](#footnote-1).

Nhận thức cũng có thể đến từ yêu cầu của Nghị quyết 20 khi Đảng ta đặt mục tiêu đến năm 2045 “phấn đấu có ít nhất 3 tổ chức kinh tế tập thể nằm trong bảng xếp hạng 300 HTX lớn nhất toàn cầu do Liên minh HTX quốc tế (ICA) công nhận”[[2]](#footnote-2). Mà để có được những HTX lớn như vậy, việc huy động vốn từ thị trường vốn (chứng khoán) là rất quan trọng, có thể không phải là Liên đoàn hay Liên minh HTX (tổ chức mẹ) mà các tổ chức con như mô hình của Liên đoàn quốc gia HTX Nông nghiệp Hàn Quốc (NACF) với NongHyup Bank mà Dự thảo Tờ trình của Chính phủ đã đề cập. Tuy nhiên, có thể các Điều 56, 57 về huy động vốn, vốn hoạt động có lẽ chưa bao quát hết các kênh huy động vốn của tổ chức kinh tế tập thể, HTX. Chưa kể tới các động thái mua bán - sáp nhập (M&A) giữa các tổ chức kinh tế tập thể với nhau và với doanh nghiệp độc lập mà Điều 58 có lẽ cũng chưa lường hết. Rồi còn các quy định về thu hút FDI, đầu tư ra nước ngoài,… cũng chưa rõ trong Dự thảo Luật? Cứ coi đây là ước mơ đi, nhưng nếu muốn ước mơ trở thành hiện thực thì rất cần phải cụ thể hóa trong Dự thảo Luật.[[3]](#footnote-3)

Tất cả phải được tư duy với tầm nhìn 10-15 năm (cứ cho là vòng đời của Dự án Luật) khi dân số nước ta vào khoảng 110-115 triệu dân và GDP bình quân đầu người vào khoảng 10-15 nghìn đô-la Mỹ (thu nhập trung bình cao), còn nếu hướng tới năm 2045, 2050 sẽ là 25-32 nghìn đô-la Mỹ (thu nhập cao).

Tư duy, nhận thức mới cũng có thể xuất phát từ mục tiêu 10% dân số tham gia HTX vào năm 2030 và 20% dân số vào năm 2045 như Nghị quyết của Đảng. Với tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động như hiện nay thì tới các mốc thời gian đó, với tỷ lệ dân số tham gia HTX như vậy, thì tôi cho rằng, độ bao phủ của kinh tế tập thể đã trở thành chủ đạo ở khu vực nông nghiệp, nông thôn.

**(2)** Vấn đề thứ 2 của kinh tế hợp tác chính là chất lượng nguồn nhân lực. Mô hình kinh tế tập thể rất đa dạng, có thể rất đơn giản, nhưng cũng có thể rất phức tạp, có độ bao phủ cả một ngành sản xuất, một vùng nguyên liệu hay một vùng nông sản hàng hóa. Tuy nhiên, tổ chức kinh tế hợp tác càng lớn thì yêu cầu quản lý càng cao, nhất là khi phải đáp ứng các đòi hỏi khắt khe của thị trường.

Ở các nước phát triển, người ta chấp nhận mua một sản phẩm không phải vì nó rẻ, mà còn do nó tuân thủ trách nhiệm xã hội, không gây ô nhiễm môi trường, hiệu ứng nhà kính, phát thải,… người sản xuất ra sản phẩm đó có cuộc sống hạnh phúc, công sức lao động được bù đắp thỏa đáng. Nếu ta chỉ đưa ra những hình ảnh người nông dân “một nắng hai sương”, “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời”, lam lũ vất vả thì cũng khó mà bán được hàng. Đó phải là hình ảnh cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống canh tác tiên tiến, thương mại hóa hay tiêu thụ trên nền tảng số… Do đó, yêu cầu đào tạo, tuyển dụng, đãi ngộ cán bộ HTX và đào tạo, huấn luyện cho thành viên HTX là rất cần thiết. Đây chính là “mảnh đất mầu mỡ” cho các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Nếu hướng tới những yếu tố của phát triển bền vững, xanh, sạch, kinh tế tuần hoàn thì yêu cầu về nguồn nhân lực còn cao hơn nữa vì đó đã là hình thức hợp tác đa ngành, đa lĩnh vực.

Chúng ta có thể mơ ước về một đội ngũ cán bộ kinh tế tập thể có tâm, đúng tầm để kinh tế tập thể bắt kịp với sự phát triển của nền kinh tế của đất nước, bởi vì thiếu đội ngũ doanh nhân này, kinh tế tập thể khó có thể đi xa để tới năm 2045 có 3 tổ chức nằm trong TOP 300 HTX toàn cầu theo chuẩn của ICA như Nghị quyết của Đảng đã yêu cầu.

**(3)** Cuối cũng, đó là cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác. Để thể chế hóa tinh thần Nghị quyết 20-NQ/TW, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thiết kế trong Dự án luật khá đầy đủ 8 nhóm chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể. Tôi xin không nhắc lại. Nhưng tôi cho rằng, tổ chức thực hiện được không phải là dễ vì thực tế sẽ có những xung đột nhất định với pháp luật hiện hành liên quan đến ngân sách, tín dụng, thuế, phí và lệ phí, quản lý tài sản nhà nước, khoa học công nghệ, đất đai, tài nguyên, quản lý nước, môi trường … Vậy làm sao để thiết kế, sử dụng kỹ thuật lập pháp như thể nào để đưa ra các quy định pháp luật mới có tính thực thi cao mà không phải dùng “một luật sửa nhiều luật” hay chờ đợi rất lâu các nghị định của Chính phủ, thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành quy định chi tiết việc thi hành luật.

Ví dụ, xây dựng hình ảnh cho nông sản Việt Nam chính là sứ mệnh cao cả của kinh tế tập thể, nếu chúng ta thật sự muốn thoát khỏi cảnh "được mùa, mất giá". Các nông sản chủ lực của nước ta cần phải được tổ chức lại theo hướng sản xuất tập thể, dưới sự hỗ trợ hiệu quả, kịp thời của cơ chế, chính sách khuyến khích từ Nhà nước, đủ sức đột phá, vượt qua những rào cản: thiếu vốn, thiếu đất đai, thiếu khoa học công nghệ, thiếu kỹ năng… của kinh tế tập thể hiện nay[[4]](#footnote-4).

Không biết có thể thiết kế những chính sách hỗ trợ để khuyến khích cho các tổ chức KTTT đi đầu trong chuyển đổi số, trước hết là trong lĩnh vực nông nghiệp. Ví dụ, cá nhân tôi cứ trăn trở với ý tưởng lập HTX máy nông nghiệp trên cơ sở ứng dụng nền tảng số theo mô hình kinh tế chia sẻ, khi người nông dân có máy nông nghiệp (máy làm đất, gieo trồng, bón phân, drone phun thuốc trừ sâu, máy gặt đập liên hợp,…) có thể chia sẻ số giờ máy trống với các thành viên khác của HTX để giảm giá thành ca máy, tăng năng suất, khấu hao nhanh để đổi mới công nghệ,… (như kiểu taxi công nghệ). Một người có thể không có tất cả các loại máy cần cho canh tác, nhưng nhiều người hợp lại sẽ có đủ công suất cho tất cả.

Hay như một tập thể người lao động có thể thành lập HTX nhà ở để cùng nhau góp vốn xây chung cư có nhiều căn hộ phục vụ nhua cầu bản thân để có giá thành tốt nhất. Vậy thì nhà nước có hỗ trợ cho họ quỹ đất sạch, hay miễn tiền sử dụng đất, chuyển đổi công năng đất, hỗ trợ lãi suất chẳng hạn (như chương trình KTX sinh viên hay nhà ở cho giáo viên vùng sâu vùng xa trong các chương trình MTQG trước đây). Đó cũng là mục tiêu mà tổ chức công đoàn Việt Nam đang hướng tới trong chương trình xây dựng nhà ở cho công nhân. Có rất nhiều mô hình, cách làm cần có các chính sách hỗ trợ, khuyến khích.

Nghị quyết của Đảng đã xác định phát triển kinh tế tập thể là một trong những phương thức để (1) *khắc phục mặt trái của kinh tế thị trường*; là cơ sở để (2) “hợp tác trở thành *văn hóa, bản sắc* trong nền kinh tế thị trường và (3) kênh quan trọng để *thực hiện các chính sách* phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng”. Cho nên, kênh hỗ trợ từ chính sách tài khóa rất quan trọng. Nếu để khắc phục những mặt trái của kinh tế thị trường như nghị quyết của Đảng, bảo vệ nhóm dân cư yếu thế, dễ tổn thương, chúng ta đã từng thiết kế nhiều CTMTQG, nhiều chương trình hỗ trợ có mục tiêu, nhiều gói chính sách ứng với nhiều tình huống, động thái của nền kinh tế. Vậy thì câu hỏi là: có thể thiết kế một chương trình nào đó cho kinh tế tập thể để cụ thể hóa các chính sách bằng những nguồn lực vật chất cụ thể (?) nhất là khi Dự án Luật đã bổ sung quy định về phương thức hỗ trợ của Nhà nước thông qua hình thức dự án đầu tư hoặc phi dự án và dự kiến một Chương trình tổng thể về phát triển các tổ chức kinh tế hợp tác sẽ được Nhà nước thông qua để tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả hỗ trợ của Nhà nước cho kinh tế tập thể.

Tôi cho rằng nếu xây dựng được một Chương trình như vậy, gần như một CTMTQG/ Chương trình hỗ trợ có mục tiêu cho một giai đoạn nhất định là rất quan trọng, phù hợp với Luật NSNN, Luật Đầu tư công và như vậy, với quy mô của nó chắc chắn sẽ thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Quốc hội. Ở đây Chính phủ đã nói rõ là dành cho giai đoạn kế hoạch 5 năm tiếp theo 2026 - 2030.

Như vậy, vấn đề lại chính là giai đoạn chuyển tiếp 2022 - 2026, chúng ta có thể làm được gì cho kinh tế tập thể và HTX khi các nguồn lực tài chính công giai đoạn 2021 - 2025 cơ bản đã được bố trí hết ? Đây cũng là bài toán mà các nhà lập pháp cần cân nhắc khi xem xét dự án luật này để vừa đảm bảo cả tính ổn định, lâu dài của luật vừa giải quyết được những yêu cầu của thực tế hôm nay của kinh tế tập thể. Có như vậy Nghị quyết của Đảng mới sớm đi vào cuộc sống.

Ví dụ, Nhà nước có thể hỗ trợ tổ chức kinh tế tập thể trong giai đoạn ra nhập thị trường bằng ưu đãi về thuế, phí, tiền thuê đất, giá điện, nước, hay Nhà nước có thể hỗ trợ khi HTX tuyển dụng lao động mới từ *quỹ việc làm*, hỗ trợ khi ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ mới *quỹ khoa học công nghệ*, trong xử lý môi trường từ *quỹ bảo vệ môi trường*… Có khá nhiều quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhưng thật thất vọng khi chẳng có mấy cơ chế, chính sách dành cho kinh tế tập thể.

Các định chế tài chính nhà nước như Ngân hàng CSXH, cũng có thể đưa vào chương trình hỗ trợ tín dụng cho kinh tế tập thể trong quá trình hình thành tài sản cố định, vốn lưu động giai đoạn đầu,… được NSNN cấp bù lãi suất. Trước đây, tùy thuộc vào tình hình cụ thể, chúng ta đã từng có những gói hỗ trợ lãi suất khá lớn cho mua sắm máy nông nghiệp để kích cầu đầu tư khi kinh tế toàn cầu suy thoái, đóng mới tàu đánh bắt xa bờ, tài chính vi mô cho người nghèo,…

***3. Kinh tế tập thể và kinh tế tuần hoàn trong Dự án Luật***

Để gắn với các mục tiêu hướng tới kinh tế tuần hoàn, phát triển xanh thì đối với các tổ chức kinh tế hợp tác đạt được các tiêu chí này hoặc đang trên đường chuyển từ *nâu* sang *xanh* thì các cơ chế, *chính sách hỗ trợ cần được nâng lên thêm một bước* theo hướng hỗ trợ mạnh hơn, cụ thể hơn bởi vì tính lan tỏa và tác động của các tổ chức KTTT này là rất có ý nghĩa đối với nền kinh tế. Nhất là khi các tổ chức KTTT tham gia mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giúp tạo liên kết hữu cơ giữa các tác nhân tham gia nhằm tăng hiệu quả kinh tế thông qua việc phân bổ lợi ích và rủi ro một cách hợp lý giữa các bên và nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm, tạo ra hệ sinh thái sản xuất với chu kỳ khép kín và được kiểm soát một cách khoa học hướng tới kinh tế tuần hoàn[[5]](#footnote-5). Điều này đặc biệt có ý nghĩa khi kinh tế tuần hoàn chính là *chìa khóa*để Việt Nam thực hiện các cam kết về khí hậu tại COP26, trong đó có mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

Để đạt được các mục tiêu cao cả mà Đảng đã đặt ra là đến năm 2030, cả nước có khoảng 140 nghìn tổ hợp tác, 45 nghìn HTX với 10% dân số tham gia và đến năm 2045, thu hút tối thiểu 20% dân số tham gia các tổ chức kinh tế tập thể, để khu vực KTTT “đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn, tiến tới tỷ trọng ngày càng lớn hơn trong GDP của nền kinh tế”, Dự án Luật Các tổ chức kinh tế tập thể lần này sẽ phải hóa giải thành công những khó khăn, vướng mắc trong quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của kinh tế tập thể, HTX ở nước ta hiện nay.

*Xin trân trọng cám ơn và kinh chúc quý vị đại biểu sức khỏe, thành đạt*

1. HTX lợp mái nhà, HTX Nhà ở,… ở Đức [↑](#footnote-ref-1)
2. The 2016 World Cooperative Moniton, International Summit of Cooperatives, Québec, Canada: TOP 300 HTX có doanh thu 2.533 tỷ đô-la năm 2014. [↑](#footnote-ref-2)
3. Thực tế HTX sữa Arla, khởi nguồn từ năm 1881 đã là tổ chức kinh tế tập thể đa quốc gia (Đan Mạch, Thụy Điển, Anh,…) với hơn 12000 nông dân chăn nuôi bò sữa khắp vùng Tây và Bắc Âu. Hay Liên đoàn quốc gia HTX nông nghiệp Hàn Quốc NACF với hơn 1167 tổ chức thành viên (2012) gồm 968 HTX nông nghiêp vùng, 118 HTX chăn nuôi vùng, 12 HTX nhân sâm và Ngân hàng NongHyup. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hình ảnh hạt lúa phơi trên con lộ hay con cá đánh bắt ngoài khơi về đổ xuống sân cảng cá… rất phản cảm, không thể hiện sự trân trọng của chính chúng ta đối với sản phẩm do mình làm ra thì làm sao bán được hàng. [↑](#footnote-ref-4)
5. Ví dụ ngành sản xuất cá tra, cá basa với kim ngạch xuất khẩu hằng năm khoảng 3 tỷ USD, mặt hàng thủy sản này của Việt Nam gần như thống lĩnh hoàn toàn thị trường toàn cầu. Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO), Việt Nam có những yếu tố thuận lợi cho sản xuất và xuất khẩu trong dài hạn, tuy nhiên chất lượng và tính hợp chuẩn của sản phẩm với các thị trường là thách thức lớn nhất mà ngành cá tra, cá basa Việt Nam phải vượt qua (Mô hình Zespri đối với quả kiwi của NZ,…);

   Hay câu chuyện trong sản xuất lúa gạo. Mặc dù là một trong ba quốc gia xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, nhưng về giá trị thì rất khiêm tốn, vì gạo Việt Nam đang ở phân khúc trung bình thấp. Để hạt gạo Việt Nam thâm nhập các thị trường lớn, tăng tính cạnh tranh cao, bền vững thì việc chuyển đổi sản xuất lúa theo hướng chất lượng cao và an toàn, xây dựng vùng nguyên liệu lúa an toàn, gạo an toàn gắn với doanh nghiệp tiêu thụ cần phải được chú trọng hơn nữa… tất cả phải nhờ tới kinh tế tập thể. (Mô hình Fonterra của NZ, Arla Foods của Denmark đối với các HTX bò sữa…). Rồi còn cà phê, điều, hạt tiêu, cao su nữa… nữa. [↑](#footnote-ref-5)